

Số: /BC-SYT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO **CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ I NĂM 2019**

Căn cứ Quyết định số 3797/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Thực hiện Kế hoạch số 170/KH-SYT ngày 14/12/2018 của Sở Y tế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của ngành Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Sở Y tế báo cáo công tác cải cách hành chính Quý I năm 2019 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính:

Đã ban hành Kế hoạch số 170/KH-SYT ngày 14/12/2018 về cải cách hành chính năm 2019 của ngành Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

Triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản của Trung ương và UBND tỉnh về công tác CCHC.

Kịp thời xây dựng Kế hoạch và triển khai đến các đơn vị để thực hiện.

Tham gia đầy đủ các cuộc hội nghị và giao ban về công tác CCHC.

Ngoài việc triển khai đến các đơn vị trực thuộc, các phòng chức năng Sở Y tế bằng các văn bản hành chính về công tác CCHC, thì trong các cuộc họp Giao ban ngành hàng tháng, Giao ban Sở đều có phổ biến, nhắc nhở các đơn vị trực thuộc và các phòng chức năng liên quan, tích cực thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách hàng đến liên hệ công tác.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính:

Kế hoạch số 182/KH-SYT ngày 28/12/2018 về công tác Thanh tra y tế năm 2019 trong đó thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc; thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; hoạt động thanh tra chuyên ngành; kiểm tra tài chính; kiểm tra công vụ; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Về công tác tuyên truyền CCHC:

Xây dựng Kế hoạch số 174/KH-VP ngày 24/12/2018 về truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 của ngành Y tế.

Tăng cường công tác tuyên truyền bằng hình thức công khai các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử ngành và bản tin sức khỏe của ngành Y tế.

Giao cho Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe tỉnh thường xuyên cập nhật, đăng tải thông tin liên quan đến công tác CCHC và kiểm soát thủ tục hành chính trong bản tin của Ngành.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:

1. Cải cách thể chế:

a. Xây dựng và ban hành các văn bản QPPL của cơ quan, đơn vị, địa phương:

Tham mưu kịp thời với UBND tỉnh trong việc xây dựng và ban hành văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực Y tế.

Tuân thủ đầy đủ các quy trình, thủ tục xây dựng văn bản QPPL.

b. Rà soát văn bản QPPL của cơ quan, đơn vị, địa phương: Được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Đang thực hiện rà soát các văn bản QPPL đã tham mưu trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành theo Kế hoạch số 177/KH-SYT ngày 24/12/2018 về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 của ngành Y tế tỉnh BR-VT.

c. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương:

Công tác triển khai và tổ chức thực hiện các văn bản QPPL trong ngành Y tế, thể hiện qua việc:

- Triển khai Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục tại Văn bản số 2855/SYT-TCCb ngày 10/10/2018.

- Triển khai Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tại Văn bản số 2898/SYT-TCCB ngày 12/10/2018.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng chính phủ về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước tại Văn bản số 2948/SYT-VP ngày 18/10/2018.

- Triển khai Thông tư số 06/2018/TT-BNV ngày 31/5/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội và hội tại Văn bản số 3045/SYT-TCCB ngày 29/10/2018.

- Triển khai Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số dịch vụ chứng thực chữ ký số và Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của

Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận, văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước tại Văn bản số 3039/SYT-KHTC ngày 29/10/2018.

- Triển khai Thông tư số 1/2018/TT-BTTTT ngày 15/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố chi tiết Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu kèm theo mã số hồ sơ và Thông tư số 13/2018/TT-BTTTT ngày 15/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định Danh mục sản phẩm an toàn thông tin mạng nhập khẩu theo giấy phép và trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng tại Văn bản số 3125/SYT-KHTC ngày 06/11/2018.

- Triển khai Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng tại Văn bản số 3360/SYT-NVY ngày 27/11/2018.

- Triển khai Thông tư số 31/2018/TT-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế quy định thực hiện chương trình hỗ trợ thuốc miễn phí cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để điều trị cho người bệnh tại Văn bản số 3503/SYT-NVD ngày 10/12/2018.

- Triển khai Thông tư số 30/2018/TT-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế về ban hành Danh mục, tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế tại Văn bản số 3508/SYT-NVD ngày 10/12/2018.

- Triển khai Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp tại Văn bản số 3537/SYT-KHTC ngày 12/12/2018.

- Triển khai Nghị định số 118/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ về việc quy định về công tác kết hợp quân dân y tại Văn bản số 3561/SYT-NVY ngày 15/12/2018.

- Triển khai Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ đối với lĩnh vực dược tại văn bản số 3575/SYT-NVD ngày 17/12/2018.

- Triển khai Thông tư số 40/2018/TT-BYT ngày 24/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định về quản lý mẫu bệnh truyền nhiễm tại Văn bản số 3631/SYT-NVY ngày 24/12/2018.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

a. Kiểm soát thủ tục hành chính:

Không đặt thêm bất kỳ thủ tục hành chính hoặc giấy tờ ngoài quy định.

Chấp hành đúng các quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.

Thời gian giải quyết: Trong thời gian từ 01/10/2018 đến ngày 01/01/2019, việc giải quyết các thủ tục hành chính tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc đúng thời gian quy định, tuy nhiên có 02 hồ sơ trễ hẹn trên phần mềm do công chức xử lý hồ sơ không thực hiện thao tác yêu cầu bổ sung và cập nhật bổ sung trên phần mềm để tính lại thời gian trả kết quả.

b. Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính phải theo quy định tại Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính: Thực hiện theo đúng quy định.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 167/KH-SYT ngày 10/12/2018 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

Thường xuyên cập nhật TTTC trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế.

Kết quả thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương: Không có đơn thư, kiến nghị liên quan đến thủ tục hành chính tại Sở Y tế.

c. Việc công khai các thủ tục hành chính:

Đã công khai các thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện. Qua đó tăng cường sự giám sát đối với việc chấp hành của cơ quan nhà nước và của CB-CCVC trong thực hiện quy trình, thời gian giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể:

- Nghiêm túc thực hiện việc công khai theo đúng quy định của tỉnh về các thủ tục, hồ sơ, biểu mẫu; trình tự, thời gian giải quyết; các khoản thu phí và lệ phí hành chính; ...tại Bộ phận Một cửa Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc liên quan (*Trung tâm Giám định Y khoa; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Trung tâm phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm y tế Dự Phòng; Bệnh viện Bà Rịa; Bệnh viện Lê Lợi và các Trung tâm Y tế huyện, thành phố*).

- Bên cạnh đó, việc công khai thủ tục hành chính cũng được thể hiện trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế và bản tin sức khỏe của ngành Y tế.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính:

a. Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương:

❖ Tình hình triển khai các quy định về tổ chức bộ máy:

Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Sở Y tế và các phòng chức năng đúng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Sở Y tế đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số

1451/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hiện nay, Ngành đã giải thể trung tâm Giám định pháp y tâm thần tại Quyết định số 1712/QĐ-UBND ngày 28/6/2016, giải thể Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội tại Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 và đang triển khai thực hiện những nội dung liên quan.

Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế thực hiện theo đúng Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế và các Quyết định của Bộ Y tế quy định riêng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đối với các cơ quan, đơn vị.

❖ *Tình hình tổ chức thực hiện và mức độ chồng chéo chức năng, nhiệm vụ:*

Đối với Sở Y tế, Phòng Y tế; Thực hiện theo đúng Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Đối với tổ chức bộ máy tại đơn vị y tế tuyến tỉnh: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2945/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 Quy định về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh theo Thông tư số 51/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ Y tế; Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 06/11/2015 Quy định về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS tỉnh theo Thông tư số 02/2015/TT-BYT ngày 04/3/2015 của Bộ Y tế; Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 Quy định về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 5/4/2016 về việc thành lập bệnh viện phổi Phạm Hữu Chí; Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 22/11/2016 về việc thành lập Bệnh viện Y học cổ truyền.

Đối với Trung tâm Y tế tuyến huyện: Thực hiện 2 chức năng điều trị và dự phòng theo Thông tư số 37/2016/TT-BYT ngày 25/10/2016 của Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của TTYT huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc TW. Sở Y tế đã có Tờ trình số 2745/TTr-SYT ngày 06/9/2017 về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế tuyến huyện, thành phố theo Thông tư số 37/2016/TT-BYT ngày 25/10/2015 của Bộ Y tế.

Đối với Trung tâm DS-KHHGD tuyến huyện đã được sáp nhập vào các Trung tâm Y tế huyện, Thành phố: Quyết định số 3207/QĐ-UBND ngày 9/11/2018 tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc sáp nhập Trung tâm DS-KHHGD huyện Châu Đức vào TTYT huyện Châu Đức; Quyết định số 3208/QĐ-UBND ngày 9/11/2018 tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc sáp nhập Trung tâm DS-KHHGD huyện Đất Đỏ vào TTYT huyện Đất Đỏ; Quyết định số 3209/QĐ-UBND ngày 9/11/2018 tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc sáp nhập Trung tâm DS-KHHGD huyện Long Điền vào TTYT huyện Long Điền; Quyết định số 3210/QĐ-UBND

ngày 9/11/2018 tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc sáp nhập Trung tâm DS-KHHGD Tp. Bà Rịa vào TTYT Tp. Bà Rịa; Quyết định số 3211/QĐ-UBND ngày 9/11/2018 tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc sáp nhập Trung tâm DS-KHHGD Tp. Vũng Tàu vào TTYT Tp. Vũng Tàu; Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 9/11/2018 tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc sáp nhập Trung tâm DS-KHHGD huyện Xuyên Mộc vào TTYT huyện Xuyên Mộc; Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 9/11/2018 tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc sáp nhập Trung tâm DS-KHHGD thị xã Phú Mỹ vào TTYT thị xã Phú Mỹ.

Đối với Trạm Y tế: Thực hiện theo Nghị định số 117/2014/NĐ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ quy định về y tế xã, phường, thị trấn và Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

❖ *Tình hình quản lý biên chế của các đơn vị trực thuộc:*

Tiếp tục thực hiện theo Nghị định 24/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của chính phủ về quản lý biên chế công chức; Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Quyết định số 04/2014/QĐ.UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc ban hành Quy định về thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị công lập thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:

Hiện nay, toàn Ngành tổng cộng có 25 đơn vị, trong đó có: 01 cơ quan hành chính cấp tỉnh; 02 cơ quan hành chính trực thuộc Sở; 22 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

Biên chế đối với các đơn vị hành chính và các đơn vị sự nghiệp: Triển khai và thực hiện theo các Quyết định của UBND tỉnh và của Sở Nội vụ.

❖ *Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị:*

Hàng năm, tất cả các cơ quan, đơn vị trong ngành Y tế đều có xây dựng nội quy, quy chế làm việc (*Quy chế được thông qua Hội nghị CB-CCVC của các cơ quan, đơn vị*) và quy chế này được triển khai đến toàn thể CB, CCVC tại cơ quan đơn vị bằng văn bản, niêm yết công khai.

b. Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương: Việc kiểm tra được lồng ghép trong kiểm tra công vụ.

c. Về thực hiện phân cấp quản lý:

Đối với các đơn vị hành chính: Thực hiện theo Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 24/01/2013 về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đối với các đơn vị sự nghiệp: Quyết định số 04/2014/QĐ.UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc ban hành Quy định về thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị công lập thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

d. Nhận xét, đánh giá mô hình tổ chức và chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương

Đến thời điểm hiện nay, chức năng, nhiệm vụ các phòng chức năng của Sở và từng vị trí chức danh của các phòng đảm bảo không chồng chéo và phối hợp nhịp nhàng với nhau, đảm bảo hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ được giao hàng năm.

4. Xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức viên chức:

a. Xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức:

Về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức: Đã được UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 về việc ban hành danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức: Đã được UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3820/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp y tế và sự nghiệp giáo dục trực thuộc Sở Y tế của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Về bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm tại Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Quyết định số 3877/QĐ-UBND ngày 28/12/2019.

Tiếp tục triển khai và thực hiện theo các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh về xác định vị trí việc làm.

Việc thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị: Thực hiện theo Quyết định số 2387/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 của UBND tỉnh về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ Ngân sách nhà nước năm 2018 cho các đơn vị sự nghiệp.

Việc thực hiện chế độ chính sách tinh giản biên chế sau khi có Quyết định của UBND tỉnh: Thực hiện theo quy định.

b. Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

Tình hình thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

Số lượng đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức và quy định về sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức: 100% các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện đúng các quy định.

c. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

Thực hiện theo Quyết định 140/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của UBND tỉnh ban hành thay thế Quyết định 1042/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 của UBND tỉnh BR-VT về việc duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2016 – 2020.

Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn, kiến thức kỹ năng, nghiệp vụ; các lớp theo đề án, chương trình của Trung ương, của Tỉnh đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2019.

Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVV năm 2019-2021 tại Văn bản số 167/KH-SYT ngày 07/12/2018.

Ngày 20/01/2019, Sở Y tế ban hành Quyết định số 82/QĐ-SYT về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc ngành Y tế năm 2019.

5. Cải cách tài chính công:

a. Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ:

Số cơ quan hành chính thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí theo Nghị định 130: 03 cơ quan (*Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi Cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình*).

Số cơ quan đơn vị hành chính đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ triển khai cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính: 03 đơn vị.

b. Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ:

Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý và giao quyền tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về việc Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, trong toàn ngành có 22 đơn vị sự nghiệp công lập đã xây dựng đầy đủ Quy chế chi tiêu nội bộ.

Thực hiện thu giá khám bệnh, chữa bệnh theo Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế Quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc. Nghị quyết số 49/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh quy định mức giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế và nguyên tắc áp dụng giá khám bệnh, chữa bệnh

trong một số trường hợp và Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 49/2017/NQ-HĐND.

Số đơn vị sự nghiệp công lập ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động: 22 đơn vị.

c. Về triển khai thực hiện xã hội hóa đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

Tiếp tục huy động xã hội hóa các trang thiết bị, dịch vụ tại Bệnh viện Bà Rịa, Bệnh viện Lê Lợi, các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố.

6. Hiện đại hóa hành chính:

a. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Y tế:

Tiếp tục triển khai sử dụng văn phòng điện tử eOffice để trao đổi văn bản trong hoạt động đối với 24 đơn vị trực thuộc. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng phần mềm quản lý và điều hành văn bản đúng theo quy trình nhằm đảm bảo đáp ứng kết nối liên thông. Đồng thời, phối hợp với BKAV khắc phục các lỗi tồn tại trên phần mềm.

Để trao đổi văn bản, Sở Y tế đã sử dụng CKS-CTS của cả tổ chức và cá nhân trong việc phát hành văn bản trên môi trường mạng qua 02 hình thức sau: Gửi liên thông qua phần mềm eOffice đối với các đơn vị đã sử dụng phần mềm và sử dụng thư điện tử công vụ của tổ chức đối với các đơn vị chưa sử dụng hoặc sử dụng phần mềm quản lý văn bản khác.

Tiếp tục thực hiện vận hành dịch vụ công mức độ 3, 4 (*eGate online*) gồm 94 thủ tục (*trong đó 36 thủ tục mức độ 3, 58 thủ tục mức độ 4*) thuộc các lĩnh vực Khám chữa bệnh; Dược phẩm, mỹ phẩm; An toàn vệ sinh thực phẩm; Trang thiết bị y tế; Tổ chức cán bộ; Y tế dự phòng.

Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế thường xuyên được cập nhật các thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố, đến nay toàn ngành đã có 215 thủ tục hành chính thuộc 10 lĩnh vực, trong đó có 161 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế và 54 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị trực thuộc liên quan được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở, địa chỉ <http://soyte.baria-vungtau.gov.vn/>. Số thủ tục hành chính được tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh là 160 thủ tục gồm 151 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, 09 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm. Thường xuyên cập nhật tin, bài thường xuyên nhằm cung cấp đầy đủ thông tin, chủ trương, chính sách, hoạt động ... của ngành Y tế. Rà soát chuyên mục hỏi - đáp trực tuyến để kịp thời trả lời, giải đáp những khó khăn, vướng mắc của người dân. Tiếp tục hoàn thiện cập nhật đầy đủ các thông tin theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

Xây dựng Quyết định số 828/QĐ-SYT ngày 22/10/2018 về việc ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Y tế. Quyết định số 829/QĐ-SYT ngày 22/10/2018 về ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng Kế hoạch số 179/KH-SYT ngày 24/12/2018 về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2019 của ngành Y tế.

b. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan:

Việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vẫn tiếp tục duy trì, vận hành tại Sở Y tế; Chi cục Dân số kế hoạch hóa gia đình; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Trung tâm Giám định Y khoa ban hành; Bệnh viện Tâm thần; Trung tâm Y tế thành phố Bà Rịa. Ngoài ra, Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh đã được cấp giấy chứng nhận công nhận năng lực phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2007 (*Quyết định số 50/QĐ-AOSC ngày 03/4/2015*, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm, Mỹ phẩm đã được Văn phòng công nhận chất lượng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ cấp giấy chứng nhận công nhận phòng thí nghiệm phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 (*Quyết định số 06.2017/QĐ-VPNCNCL ngày 06/01/2017*).

Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu đã công bố, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động Quản lý nhà nước và dịch vụ khám chữa bệnh tại Quyết định số 590/QĐ-TTYT ngày 18/12/2018.

Ban hành Quyết định số 791/QĐ-SYT ngày 10/10/2018 về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 của Sở Y tế

7. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Hiện Sở Y tế có 02 nhân sự tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh.

Số thủ tục được giải quyết theo cơ chế 1 cửa của toàn ngành tính đến thời điểm hết tháng 12/2018: 215 thủ tục gồm 10 lĩnh vực (*trong đó có 161 thủ tục được tiếp nhận và giải quyết tại Sở Y tế; 54 thủ tục được tiếp nhận tại các đơn vị trực thuộc*) gồm:

- Lĩnh vực Y tế Dự phòng môi trường (24 thủ tục)
- Lĩnh vực Khám bệnh – chữa bệnh (77 thủ tục)
- Lĩnh vực Dược – Mỹ phẩm (62 thủ tục)
- Lĩnh vực Giám định y khoa (24 thủ tục)
- Lĩnh vực Khiếu nại – tố cáo (05 thủ tục)
- Lĩnh vực phòng chống tham nhũng (05 thủ tục)
- Lĩnh vực An toàn thực phẩm – dinh dưỡng (09 thủ tục)
- Lĩnh vực Dân số - KHHGĐ (03 thủ tục)
- Lĩnh vực Tổ chức cán bộ (03 thủ tục)
- Lĩnh vực Trang thiết bị Y tế (03 thủ tục)

Số thủ tục hành chính liên thông với Sở Tư pháp và UBND tỉnh về lĩnh vực Tổ chức cán bộ: 02.

Số thủ tục hành chính được tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp tỉnh là 160 thủ tục, trong đó có 151 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, 09 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

❖ **Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính quý I năm 2019:** Theo thống kê kết quả tiếp nhận, giải quyết và giao trả hồ sơ (*Tính từ 01/10/2018 đến 01/01/2019*):

- Tổng số hồ sơ tồn:	163 hồ sơ
- Tổng số hồ sơ nhận:	13.999 hồ sơ
- Số hồ sơ rút trong kỳ:	03 hồ sơ
- Số hồ sơ giải quyết đúng hạn:	14013 hồ sơ
- Số hồ sơ giải quyết trễ hạn:	02 hồ sơ
- Số hồ sơ chưa đến hạn giải quyết:	144 hồ sơ

Số lượng TTHC nhận trực tuyến từ 01/10/2018-01/01/2019: 00.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm:

Công tác cải cách hành chính luôn được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban lãnh đạo Sở Y tế, là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế.

Công tác cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng CB-CCVC; cải cách tài chính công; hiện đại nền hành chính Nhà nước, ... tại Sở Y tế từng bước được hoàn thiện, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành. Việc triển khai thực hiện cũng như chỉ đạo, giải quyết những vướng mắc để nhằm mục đích đẩy mạnh công tác CCHC trong hoạt động chuyên môn, rút ngắn thời gian, đảm bảo đúng quy định và giảm thiểu tối đa số lần đi lại của các tổ chức, công dân góp phần cải thiện mối quan hệ giữa CB-CCVC của ngành Y tế nói chung và Sở Y tế nói riêng với cá nhân, tổ chức đến liên hệ công tác.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC: Bên cạnh kết quả đạt được, cũng còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục, đó là: Việc công bố các thủ tục hành chính còn chậm so với quy định.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế: Do các văn bản quy phạm pháp luật có phát sinh những vướng mắc, chưa hướng dẫn đầy đủ, nên gặp khó khăn trong quá trình tham mưu thực hiện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC:

Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt công tác cải cách thể chế.

Tiếp tục triển khai thực hiện cải cách hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định.

Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành tham mưu UBND phê duyệt sửa đổi, bổ sung các TTHC.

Phân đấu giải quyết và cấp CCHN, giấy phép, ...trước thời hạn quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị trong công tác thực hiện các TTHC theo Nghị định 63/2010.

Tiếp tục triển khai và thực hiện việc rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế của Sở và các đơn vị trực thuộc.

Tiếp tục triển khai và thực hiện các quy định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức và công tác đào tạo.

Tiếp tục triển khai thực hiện cách chính sách cải cách về thuế, thu nhập, tiền lương cũng như thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục triển khai và hoàn thiện việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của ngành Y tế.

Tiếp tục thực hiện việc áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Sở Y tế, Chi cục ATVSTP, Chi cục DS-KHHGD, Trung tâm Giám định Y khoa, Bệnh viện Tâm thần, Trung tâm Y tế thành phố Bà Rịa; TCVN ISO 9001:2015 tại Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu.

V. KIẾN NGHỊ: Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan ban hành các văn bản QPPL đồng bộ và kịp thời.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện CCHC Quý I năm 2019 của Sở Y tế kính gửi đến Sở Nội vụ để tổng hợp (*đính kèm phụ lục*)./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (B/cáo)
- Sở Nội vụ (B/cáo);
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Các phòng chuyên môn của Sở;
- Bộ phận CNTT SYT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VP, VT.

GIÁM ĐỐC